



Họ và tên:

PHIẾU BÀI TẬP TIẾNG VIỆT

Lớp: 1A.....

Phiếu số 25

Bài 1: Con hãy điền âm, vần hoặc từ còn thiếu vào chỗ trống.

Bé ngủ ngon trong tiếng u của bà.

Bé Nam ập võ.

Nhà bà có con ó nhỏ.

Bờ biển có ặng dừa xanh.

Trưa hè, gió mát u bé ngủ.

Sóng từng hàng ăn tăn.

Bác sĩ ám mắt cho bà.

Hồ có cá ê, cá chép.

Mẹ đi chợ mua cá ô phi.

Bé ẽ phép với ông bà cha mẹ.

Bài 2: Con hãy chọn câu trả lời đúng.

Câu 1. Ngược với “xấu” gọi là gì?

- a. đen b. tốt c. tươi d. dữ

Câu 2. Từ nào dưới đây không chỉ màu sắc ?

- a. đỏ rực b. lúa gạo c. tím ngắt d. vàng tươi

Câu 3. Từ nào dưới đây không chỉ con vật ?

- a. con ong b. con gà c. con chim d. con tàu

Câu 4. Người sáng tác thơ ca được gọi là gì?

- a. thầy giáo b. nhà thơ c. nhà giáo d. công an

Câu 5. Những từ nào có vần”ơn ” trong câu:

Mẹ Bồng đi chợ đường trơn

Bồng ra gánh đỡ chạy cơn mưa ròng.

- a. chợ b. trơn c. cơn d. trơn, cơn

Câu 7. Trong các từ sau, từ nào chỉ con vật sống trong rừng?

- a. hổ b. trâu c. ngan d.vịt

Câu 8. Chọn đáp án đúng để giải câu đố:

“Cái gì bật sáng trong đêm

Giúp cho nhà dưới, nhà trên sáng ngời?”

- a. bóng bay b. bật lửa c. bóng đèn d. đom đóm

Câu 9. Từ nào chứa vần “uyên” trong câu:

“Em yêu nhà em

Hàng xoan trước ngõ

Hoa xao xuyên nở

Như mây từng chùm.”

- a. yêu b. xoan c. xuyên d. chùm

Câu 10. Chọn chữ phù hợp điền vào chỗ trống:

“Tre bầnần nhớ gió

Chợt về đầy tiếng chim.”

(Lũy tre- Nguyễn Công Dương)

- a. c b. tr c. th d.ng

Câu 11. Trong các từ sau, từ nào chỉ con vật sống được dưới nước?

- a. chim sơn ca b. chim cánh cụt
c. chim bồ câu d. chim chiền chiện

Câu 12. Từ nào có vần “ân” trong câu “Anh công nhân làm việc trong nhà máy.”?

- a. anh b. máy c. trong d. nhân

Bài 3: Con hãy nối ô chữ cho phù hợp.

Đàn dê
Trời mưa
Con mèo
Giếng nước
Ngôi nhà
Đàn cò
Thầy cô
Con lợn
Cành vải
Hoa mai

dạy học.
cao năm tầng.
nở vào mùa xuân.
ủn ỉn.
sai trĩu quả.
xôi xả.
đang rình bắt chuột.
trong veo.
bay là trên cánh đồng.
kêu be be.